TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BỈM SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2024/QĐCNTTLH	*Bỉm Sơn, ngày 08 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Xuân D và chị Nguyễn Hải H;
Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 5 năm 2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" của anh Nguyễn Xuân D;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 6 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Nguyên đơn: Anh Nguyễn Xuân D, sinh năm 1993.

+ Bị đơn: Chị Nguyễn Hải H, sinh năm 1993.

Cùng nơi thường trú: Số nhà A, đường H, khu phố I, phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 6 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Xuân D và chị Nguyễn Hải H.

- Về con chung: Anh D1 và chị H có 02 con chung là cháu Nguyễn Xuân H1 (giới tính: nam), sinh ngày 01/7/2015 và cháu Nguyễn Xuân Tuấn K (giới tính: nam), sinh ngày 16/5/2018.

Ly hôn giao cháu Nguyễn Xuân H1 cho anh Nguyễn Xuân D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu H1 thành niên và có khả năng lao động; giao cháu Nguyễn Xuân Tuấn K cho chị Nguyễn Hải H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu K thành niên và có khả năng lao động. Anh D1 và chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Anh D1 và chị H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết các bên đương sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản, công nợ chung: Anh Dũng, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng: Hai bên thoả thuận và thống nhất anh Nguyễn Xuân D trả lại tài sản riêng cho chị Nguyễn Hải H là số tiền: 45.000.000 đồng (bốn mươi lăm triệu đồng). Thời gian trả: Chậm nhất đến ngày 25/12/2024, anh D phải thanh toán hết số tiền trên cho chị H.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TX Bỉm Sơn;
- Chi cục THADS TX Bỉm Sơn;
- UBND P. Bắc Sơn, TX Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa (ĐK năm 2015);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Phương